

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày 27-6-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải;

Ông Nguyễn Thái Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Đông - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh ngày 04-4-1997; tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị L (đã chết); Vợ, con: chưa có; tiền sự: không có; tiền án: không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-4-2019 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 17-04-2019, Công an huyện B phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra tại nhà Lê Tuấn A thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện Lê Tuấn A, Trần Thanh V, Nguyễn Thanh T đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần Tuấn A đang mặc có 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa tinh thể màu trắng được hàn kín (nghỉ là ma túy) nên lập biên bản quả tang, tạm giữ người cùng tang vật để xử lý.

Quá trình điều tra, Tuấn A khai nhận: khoảng 07 giờ ngày 17-4-2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tuấn A gọi điện cho người tên Th (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, Th đồng ý bán nên nói Tuấn A để tiền vào lỗ thông gió của chuồng heo sau nhà Tuấn A, Th đến lấy tiền và sẽ để lại ma

túy, Tuấn A đồng ý. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Th điện thoại báo nên Tuấn A ra lỗ thông gió của chuồng heo nhận 07 (bảy) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa tinh thể màu trắng được hàn kín rồi bỏ vào túi quần mang vào nhà. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, V đến nhà Tuấn A tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Lúc này có mặt T, nên V gọi Tuấn A ra ngoài hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, Tuấn A đồng ý rồi đưa cho V 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh vừa mua. Sau đó, V vào phòng ngủ Tuấn A chơi thì thấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên hỏi mượn để sử dụng ma túy vừa mua, Tuấn A đồng ý nên V lấy ma túy bỏ vào dụng cụ, đồng thời rủ thêm Tuấn A, T cùng sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tuấn A, T, V đang cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của Tuấn A thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, Tuấn A khai nhận bán ma túy cho Việt 02 (hai) lần; Nguyễn K, sinh ngày 04-10-2003 01 (một) lần; người tên Y (không rõ lai lịch) 01 (một) lần, cụ thể:

- Khoảng 11 giờ ngày 02-4-2019, tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Tuấn A bán cho người tên Y (không rõ lai lịch) 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 10 giờ ngày 03-4-2019, Tuấn A bán cho T 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng. Nhận ma túy xong, T hỏi mượn Tuấn A bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi rủ Tuấn A cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà Tuấn A tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Khoảng 20 giờ ngày 13-4-2019, tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, Tuấn A bán cho K 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 535/KL-KTHS, ngày 18-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,8665 gam.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số vụ: 535;
- 01 (một) chai thủy tinh màu trắng, có nắp đậy màu đỏ trên nắp đậy bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có hai đoạn ống thủy tinh màu trắng.
- 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh.
- 01 (một) tấm giấy có dòng chữ “Biên lai thu tiền lãi và thu tiền gửi”.
- 01 (một) cây cân tiểu ly.
- 01 (một) điện thoại di động màu xám, hiệu Samsung, số IMEIL: 99000586574742, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động màu xanh, hiệu Nokia, số sơ ri: 35340709711, đã qua sử dụng.
- Tiền Việt Nam: 200.000 (hai trăm nghìn đồng).

Tuấn A khai bán ma túy 01 (một) lần cho người tên Y không rõ lai lịch, chưa làm việc được nên chưa đủ căn cứ để xử lý Tuấn A trong lần mua bán này.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Tuấn A, Trần Thanh V Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính xong.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thanh V đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn K, do K chưa thành niên nên Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh cho cam kết, gia đình bảo lãnh về giáo dục.

Đối với người tên Y mua ma túy của Tuấn A, người tên Th bán ma túy cho Tuấn A không rõ lai lịch chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng bị thu giữ, như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số: 36/CT-KSĐT ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Lê Tuấn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b, d Khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Lê Tuấn A từ 07 năm đến 08 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điểm b, d Khoản 2 Điều 256; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Lê Tuấn A từ 07 năm đến 08 năm tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tổng hợp hình phạt chung cả hai tội đối với bị cáo Lê Tuấn A: Từ 14 năm đến 16 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền, do bị cáo không có tài sản.

Các biện pháp tư pháp: **Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.**

Bị cáo Lê Tuấn A nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 17-04-2019, tại nhà bị cáo Lê Tuấn A, Công an huyện B và Công an xã T bắt quả tang bị cáo Lê Tuấn A cùng với Trần Thanh V, Nguyễn Thanh T đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của bị cáo. Vật chứng bị thu giữ gồm: dụng cụ sử dụng chất ma túy, kiểm tra phát hiện trong túi quần bị cáo A đang mặc có 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa tinh thể màu trắng được hàn kín (nghĩ là ma túy) nên lập biên bản quả tang, tạm giữ người cùng tang vật để xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 535/KL-KTHS, ngày 18-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng 0,8665 gam.

Quá trình điều tra, Tuấn A khai nhận: khoảng 07 giờ ngày 17-4-2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo A gọi điện cho người tên Th (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, Th đồng ý bán nên nói bị cáo A để tiền vào lỗ thông gió của chuồng heo sau nhà bị cáo A, Th đến lấy tiền và sẽ để lại ma túy, bị cáo A đồng ý. Đến khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Th điện thoại báo nên bị cáo A ra lỗ thông gió của chuồng heo nhận 07 (bảy) đoạn ống nhựa màu xanh, chứa tinh thể màu trắng được hàn kín rồi bỏ vào túi quần mang vào nhà. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, V đến nhà bị cáo A tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Lúc này có mặt T, nên V gọi bị cáo A ra ngoài hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, bị cáo A đồng ý rồi bán cho V 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh vừa mua giá 200.000 đồng. Sau đó, V vào phòng ngủ của bị cáo A chơi thì thấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên hỏi mượn để sử dụng ma túy vừa mua, bị cáo A đồng ý. V lấy ma túy bỏ vào dụng cụ, đồng thời rủ thêm bị cáo A, V cùng sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo A, V, V đang cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của bị cáo A thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, bị cáo A khai nhận bán ma túy cho V 02 (hai) lần; Nguyễn K, sinh ngày 04-10-2003 01 (một) lần; người tên Y (không rõ lai lịch) 01 (một) lần, cụ thể:

- Khoảng 11 giờ ngày 02-4-2019, tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo A bán cho người tên Y (không rõ lai lịch) 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 10 giờ ngày 03-4-2019, bị cáo A bán cho V 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng. Nhận ma túy xong, V hỏi mượn bị cáo A bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi rủ bị cáo A cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà bị cáo A tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh.

- Khoảng 20 giờ ngày 13-4-2019, tại ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo A bán cho K 01 (một) bịch ma túy với giá 100.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo A dùng điện thoại di động hiệu Nokia gọi cho người tên T không rõ lai lịch mua 1.000.000 đồng ma túy được 07 đoạn ống nhựa màu xanh, chứa tinh thể chất ma túy, là loại Methamphetamine. Sau đó, bị cáo A bán 01 (một) đoạn ống nhựa màu xanh cho đối tượng tên V giá 200.000 đồng và sử dụng ma túy chung tại phòng ngủ của bị cáo A. Khối lượng còn lại

bị bắt quả tang và trưng cầu giám định là: 0,8665 gam. Ngoài lần bán ma túy cho V ra, bị cáo A còn khai nhận đã bán cho V 02 lần, 200.000 đồng; bán cho K 01 lần, riêng đối tượng tên Y mua 01 lần không làm việc được, nên lần mua bán này không được tính.

Ngoài ra, bị cáo A còn thừa nhận đã cho đối tượng V, T sử dụng phòng ngủ, dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng ngủ là nhà riêng của bị cáo A tổng cộng 02 lần.

Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam, truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm b, d Khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các tội phạm về ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ra các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bản thân của bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tính răn đe, giáo dục và phòng chống tội phạm.

Trong quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo:

- + Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm **r, s** khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- + Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”; Khoản 3 Điều 256 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 (một) điện thoại di động màu xA, hiệu Nokia, số sơ ri: 35340709711, đã qua sử dụng và 200.000 (hai trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu xám, hiệu Samsung, số IMEIL: 99000586574742, đã qua sử dụng không dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy vật trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01 (một) gói niêm phong số vụ: 535; 01 (một) chai thủy tinh màu trắng, có nắp đậy màu đỏ

trên nắp đây bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có hai đoạn ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) khẩu trang y tế màu xA; 01 (một) tấm giấy có dòng chữ “Biên lai thu tiền lãi và thu tiền gửi” và 01 (một) cây cân tiểu ly.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Tuấn A phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Lê Tuấn A 07 (bảy) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm b, d Khoản 2 Điều 256; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo Lê Tuấn A 07 (bảy) năm tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt cả hai tội: Buộc bị cáo Lê Tuấn A chấp hành hình phạt tù là 14 (mười bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-4-2019.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh, hiệu Nokia, số sơ ri: 35340709711, đã qua sử dụng và 200.000 (hai trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu xám, hiệu Samsung, số IMEI: 99000586574742, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số vụ: 535; 01 (một) chai thủy tinh màu trắng, có nắp đây màu đỏ trên nắp đây bằng nhựa màu đỏ, trên nắp có hai đoạn ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) tấm giấy có dòng chữ “Biên lai thu tiền lãi và thu tiền gửi” và 01 (một) cây cân tiểu ly.

3. Án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh TN (1b);
- Phòng PV 27 (1b);
- VKSND huyện B (1b);
- Công an huyện B (2b);
- Chi cục THA huyện B (1b);
- Bị cáo (1b);
- Hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN ĐOÀN

